

Số: 2385/BVĐKĐG-VTTB
V/v: Mời chào giá vật tư tiêu hao

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp vật tư y tế tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Đức Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: Mua bổ sung vật tư tiêu hao, thuộc dự toán mua sắm vật tư tiêu hao hóa chất năm 2025.

Bệnh viện kính mời các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh có khả năng cung cấp, quan tâm chào giá, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Đức Giang số 54 phố Trường Lâm, phường Việt Hưng, TP Hà Nội.

2. Mọi thông tin cần liên hệ về báo giá: Đ/c Nguyễn Thị Phương Nhung – Phòng Vật tư thiết bị - ĐT: 038.6922866 hoặc số 024.38711751 để được hỗ trợ

3. Báo giá (Theo mẫu phụ lục II đính kèm)

Được tiếp nhận theo các hình thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận Văn thư – tầng 1 nhà A, Bệnh viện Đa khoa Đức Giang số 54 phố Trường Lâm, phường Đức Giang, quận Long Biên, TP Hà Nội.

- Nhận qua Email: vtbtyducgiang@gmail.com

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 26 tháng 11 năm 2025 đến trước 17h ngày 06 tháng 12 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày (Ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày kể từ ngày 06 tháng 12 năm 2025)

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục vật tư y tế (Kèm theo phụ lục I).

2. Địa điểm giao hàng: Kho vật tư y tế, Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, số 54 phố Trường Lâm, phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý I/2026

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, thanh toán theo từng đợt, sau khi thực hiện hợp đồng và đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Rất mong nhận được sự quan tâm của Quý đơn vị.

Trân trọng cảm ơn!.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VTTB.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Đình Tùng

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỨC GIANG

Phụ lục I

DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ MỜI CHÀO GIÁ

STT	Danh mục vật tư	ĐVT	Số lượng	Mô tả thông số, đặc tính kỹ thuật của vật tư
1	Catheter lọc máu 2 nòng	Cái	60	Catheter 2 nòng 12F, dài 16cm/20cm, chất liệu polyurethan. Có chứng nhận chất lượng CE, ISO 13485:2016
2	Dầu Parafin 5ml	Ống	600	Có tính chất bôi trơn được dùng trong y tế; đóng trong ống hàn kín, vô khuẩn. Đóng gói ≥ 5 ml/ống. Tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương
3	Sonde Foley 2 nhánh	Cái	2,200	Chất liệu cao su tự nhiên phủ silicon. Có các cỡ 12-26Fr. Chiều dài 390 ± 10 mm. Thể tích bóng chèn: 30cc. Có chất siêu bôi trơn giúp giảm đau và kích ứng niêm mạc cho Bệnh nhân. Van mềm. Tiêu chuẩn ISO 13485:2016
4	Sonde hút nhớt (có van kiểm soát)	Cái	12,000	Các số 5-6-8-10-12-14-16-18. Sản phẩm gồm 02 phần: Khóa van và dây dẫn. Dây dẫn sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh không chứa DEHP, nhựa trong, đầu dây hút có 2 mắt phụ để hút. Khóa van chia nhiều màu để phân biệt giữa các số, có nắp. Đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn tiết trùng EN ISO 11135:2014, EN ISO 13485.
5	Khóa ba chạc có dây nối	Cái	9,500	Khóa 3 đường phù hợp với các yêu cầu cần thiết của các tiêu chuẩn MDD 93/42/EEC. Có 2 lỗ thông trong và 1 lỗ thông ngoài. Có van bấm khi dùng chính xác tại mỗi vị trí để đảm bảo độ chính xác. Quay 360 độ. Có nắp, có vỏ và khóa xoay. Kèm dây nối dài ≥ 25 cm hoặc 10cm, chống lipid, kích thước I.D 1.0mm, O.D 2.0mm. Tiết trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, EC .
6	Chi Nylon 10/0	Sợi	36	Chi khâu mắt sợi đơn Nylon 10-0 màu đen, dài ≥ 30 cm. Hai kim tiết diện hình thang chiều dài ≥ 6 mm, đường kính $\geq 0,14$ mm, độ cong 3/8. Kim làm bằng thép cứng bó sợi, mũi kim mài theo công nghệ cạnh mài ngang (Crosslapped Edge). Tiêu chuẩn ISO 13485, CE, FDA
7	Băng cuộn y tế 10cm x 5m	Cuộn	10,000	Được làm từ Gạc màu trắng, không ố vàng, không mốc, cuộn chắc, có giấy bao ngoài kín. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không có xơ, dễ xé ngang. Độ lệch sợi: Không quá 5 sợi mỗi bên. Tốc độ chìm trong nước không quá 10 giây.

				Kích thước: Chiều dài $\geq 5.0m \pm 0.2m$; Chiều rộng $10\text{ cm} \pm 0.4\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485
8	Dây nối bơm tiêm điện	Cái	7,500	Chất liệu PVC y tế trong suốt, không độc tố. Kích thước I.D 1.0mm, O.D 2.0mm. Chiều dài $\geq 140\text{cm}$. Đã tiệt trùng, không gây sốt. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, EC.
9	Ống nghiệm serum	Ống	34,000	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP, nắp bằng nhựa LDPE mới 100%. Nắp nhựa LDPE đây kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3 vòng răng ở thành trong của nắp và lõi lọt lòng trong của ống, dùng các hạt bị nhựa để tách nhanh huyết thanh. Kích thước ống 12x75mm, có vạch định mức lấy mẫu, chịu được lực quay ly tâm 6000 vòng/phút trong vòng 5 - 10 phút, nhãn màu đỏ. Có phiếu kiểm định chất lượng của cơ quan kiểm định
10	Bơm tiêm vaccin 1ml (Omnican 100 IU)	Cái	2,000	Bơm kim tiêm dùng 1 lần, thể tích 1ml, đầu kim vát 3 mặt phủ Silicon. Có nút chặn piston. Chất liệu không chứa latex, PVC, DEHP. Thể tích chết: 0.5 microL. Vạch chia 2.0 I.U. Tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng EN ISO 13485:2016, EC.
11	Dây đo SPO2 cho monitor Nihon Kohden	Cái	03	Dây cảm biến đo SPO2 tương thích với các dòng máy monitor của hãng Nihon Kohden.
12	Kim luồn tĩnh mạch	Cái	8,000	Kim luồn không cánh không cửa, đóng gói đơn chiếc trong vỏ nhựa cứng hình bút, màu sắc tương ứng cỡ kim: 18G- màu hồng, 20G- màu vàng, 22G- màu đen, 24G- màu tím. Kích thước kim: số 16G x 2", 18G x 2", 20G x 2", 22G x 1", 24G x 3/4". Có 3 vạch cân quang. Phần catheter chất liệu ETFE cứng, dai, không bị gãy, không bị toè khi chọc ven, ít gây dị ứng da, viêm da hay viêm tĩnh mạch. Tiệt trùng 2 lần bằng chùm điện tử và khí EO. Cán dài, khoang chứa máu rộng. Tiêu chuẩn ISO 13485:2016.
13	Bóp bóng giúp thở (Ambu)	Bộ	20	Chất liệu: nhựa dùng trong y tế. Bao gồm: Bóp bóng, mặt nạ, dây dẫn oxy; dùng cho người lớn
14	Băng keo cuộn co giãn	Cuộn	10	Vải không đàn dẹt, co giãn. Keo Acrylic. Kích thước 10cm x 10m Thành phần: Không chứa latex, không chứa dẫn xuất từ động vật. Không phthalates.
15	Cup Eppendorf 1,5ml có nắp	Cái	600	Chất liệu nhựa PP nguyên sinh, dung tích mẫu 1.5ml. Được sử dụng cùng với máy ly tâm trong các thí nghiệm vi sinh trong sinh học phân tử. Chịu được lực ly tâm ≥ 13.000 , nhiệt độ (-196) - 120 độ C (đun sôi được). Tiêu chuẩn ISO 13485.
16	Dầu parafin (500ml)	Chai	30	Có tính chất bôi trơn được dùng trong y tế; Đóng gói $\geq 500\text{ ml/chai}$. Tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương

17	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	Chai	700	Thành phần: Ethanol, Isopropyl alcohol (Isopropanol). Chai 500ml có vòi bơm, tác dụng rửa tay thường quy và rửa tay ngoại khoa. Diệt khuẩn nhanh, phổ rộng với hầu hết các loại vi khuẩn.
18	Dung dịch surfanios (ml)	ml	15,000	Thành phần: 2,5% Didecylmethylammonium chloride + 5,1% N,N Bis (3Aminopropyl) dodecylamine Làm sạch khử khuẩn sàn nhà, bề mặt, tương thích tốt với các chất liệu bề mặt. Đạt tiêu chuẩn EN 16615 Diệt virus theo tiêu chuẩn EN 14476 Nồng độ pha: 0.25% Thời gian tiếp xúc: từ 15 phút
19	Găng phẫu thuật tiệt trùng	Đôi	3,000	Sản xuất từ cao su thiên nhiên. Tiêu chuẩn cơ bản: Bề dày trung bình 0,15÷20mm, Chiều dài trung bình 280mm, Chiều rộng lòng bàn tay: Size 61/2: 83±5mm, Size 7: 89±5mm, Size 71/2: 95±5mm. Cường lực khi đứt: Trước khi lão hóa: min 12,5N, Sau lão hóa: min 9,5N. Độ giãn đứt: Trước lão hóa: min 700%, Sau lão hóa: min 550%. Tiêu chuẩn cao: Ngoài tiêu chuẩn cơ bản phải đạt: Lượng bột: max 80mg/đôi. Lượng protein: max 200µg/dm ² , mức độ nhiễm tĩnh điện dưới 100V. Tiệt trùng bằng khí EO. TCVN 6344 (ISO 10282:2014). Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; ISO 13485:2016.
20	Kim châm cứu vô trùng dùng 1 lần	Cái	30,000	Kim châm cứu dạng vi. - Thân kim làm bằng thép không gỉ, dẫn điện tốt, có độ dẻo tốt, không có vết nứt, đứt gãy, chia lớp. - Cán kim: cán sắt - Bề mặt kim trơn nhẵn, sạch, không có tạp chất. - Đầu kim tròn, sắc, không có gờ, móc, không có lỗi. - Kích thước: đường kính kim 0.30 mm, độ dài kim từ 13mm đến 75 mm. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485.
21	Gạc meche mũi 0,75 x 100cm	Miếng	200	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Trọng lượng 25-27 g/m ² . Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước ≤ 5 giây. Độ ngậm nước ≥ 5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước < 0.5%. Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Tiệt trùng. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE hoặc FDA

22	Sonde dạ dày	Cái	400	Ống thông dạ dày các cỡ 5Fr-18Fr. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc. Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485
23	Tấm trải nylon vô trùng (100x130cm)	Cái	300	Thành phần chính: túi nylon PE hoặc PP, chống thấm nước Kích thước: 100x130cm Tiệt trùng từng cái
24	Bộ truyền giảm đau dùng 1 lần	Bộ	220	Bình chứa thuốc dung tích 275ml, có vạch chia. - Bộ điều chỉnh tốc độ: 2;4;6;8 ml/h, có khóa điều chỉnh; - Nút bấm PCA thiết kế đặc biệt, dễ sử dụng, liều tăng cường 0.5ml/ lần, thời gian khóa 15 phút. - Khả năng truyền hiệu quả > 90% - Chất liệu làm bình chứa không chứa Latex và DEHP Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. - Bề mặt gioăng phẳng giúp bơm hết hành trình của thuốc. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim cỡ 23Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014
25	Bơm tiêm 20ml	Cái	9,000	
26	Bộ nhuộm Gram	Bộ	3	Bộ nhuộm Gram dùng để thực hiện xét nghiệm nhuộm soi gồm 04 dung dịch thuốc nhuộm thành phần: 1. Crystal Violet 2. Lugol 3. Decolor (alcohol-acetone) 4. Safranin - Bảo quản: Nhiệt độ phòng thí nghiệm - Đóng gói: Bộ 4 chai ≥ 250ml

Tên công ty báo giá

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi :{ Ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá }

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau :

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan :

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Đơn vị	Cấu hình kỹ thuật báo giá	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A											
2	Thiết bị B											
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; Không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.... tháng.... năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
 - (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
 - (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
 - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
 - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
 - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
 - (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.